

Báo cáo thị trường

Báo cáo ngày: Nhóm trụ điều chỉnh, VN-Index giảm điểm trong phiên đầu năm

03/02/2025

VN Index điều chỉnh gần 1% trong phiên đầu năm mới, đóng cửa quanh vùng 1,253 điểm. Nhóm cổ phiếu trụ chứng kiến mức giảm hơn 5% của FPT theo câu chuyện DeepSeek và diễn biến điều chỉnh của cổ phiếu Nvidia, ngoài ra ngành Ngân hàng cũng giao dịch thận trọng trở lại. Dòng tiền ưu tiên tìm cơ hội tại nhóm vốn hóa nhỏ khi VNSML tăng 0.3%, đồng thời sắc xanh chiếm ưu thế tại các lĩnh vực Đầu tư công, Phân bón, Logistics,...

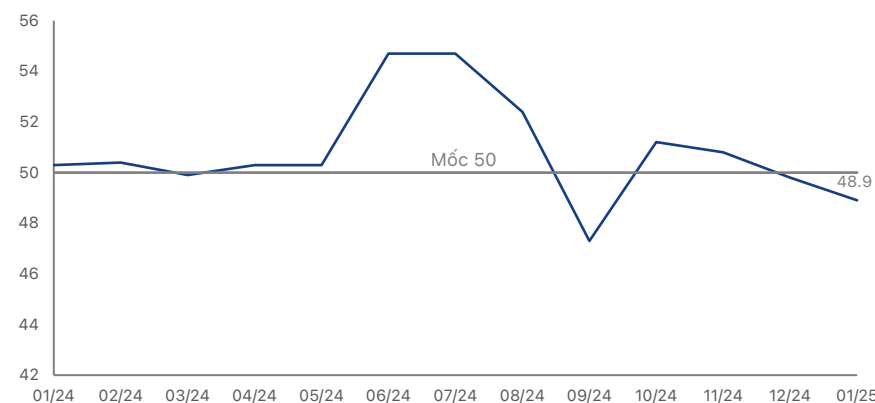
Khối ngoại bán ròng mạnh trở lại trên HOSE với quy mô -1,462 tỷ VND, trong đó chịu áp lực bán ròng lớn nhất là FPT (508.5 tỷ VND), bên cạnh VNM, VND, MWG. Ở chiều ngược lại, MSN, VGC, HAH dẫn đầu топ mua ròng.

Trong các báo cáo trước, chúng tôi đã khuyến nghị nhà đầu tư nắm giữ cổ phiếu Ngân hàng và Đầu tư công. Nhóm Đầu tư công giao dịch khởi sắc trong phiên hôm nay trong khi lĩnh vực Ngân hàng điều chỉnh. Chúng tôi đề xuất nhà đầu tư có thể chốt lời từng phần đối với nhóm Đầu tư công, đồng thời chờ đợi các nhịp hồi phục trong phiên của nhóm Ngân hàng để hạ dần tỷ trọng.

F2502 giảm 25.9 điểm, kết phiên quanh vùng 1,318 điểm. Hợp đồng tháng 2 giảm điểm mạnh hơn cơ sở, qua đó thu hẹp basis dương về mức 2.5 điểm. Với riêng F1M, khối ngoại Short ròng 4,783 hợp đồng trong khi khối tự doanh Long ròng 4,129 hợp đồng.

PMI tháng 1 tiếp tục suy yếu do số lượng đơn đặt hàng mới và sản lượng giảm

Chỉ số PMI sản xuất Việt Nam (điểm)



Nguồn: Fiiipro, TVS Research tổng hợp

Tổng quan thị trường

Chỉ tiêu	Giá trị	%Thay đổi
VN-Index		
Đóng cửa	1,253	-1.0%
KLGD [triệu CP]	504	1.4%
GTGD [tỷ VND]	13,943	14.4%
Khớp lệnh	12,782	15.4%
Thoả thuận	1,160	5.0%
HNX-Index		
Đóng cửa	223	0.22%
KLGD [triệu CP]	43	16.4%
GTGD [tỷ VND]	709	25.8%
UPCoM		
Đóng cửa	95	0.2%
KLGD [triệu CP]	43	-41.4%
GTGD [tỷ VND]	679	-17.8%

Mục lục

- Diễn biến TT VN và quốc tế ▶
- Vì sao thị trường giảm điểm? ▶
- Quan điểm thị trường ▶
- Các thông tin đáng chú ý ▶
- Thị trường phái sinh & chứng quyền ▶
- Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ▶
- Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ▶

Nguyễn Trọng Đình Tâm

P. Giám đốc Chiến lược đầu tư
tamntd@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên phân tích
anhnd@tvs.vn

Tổng quan thị trường hôm nay

Khối ngoại quay lại bán ròng

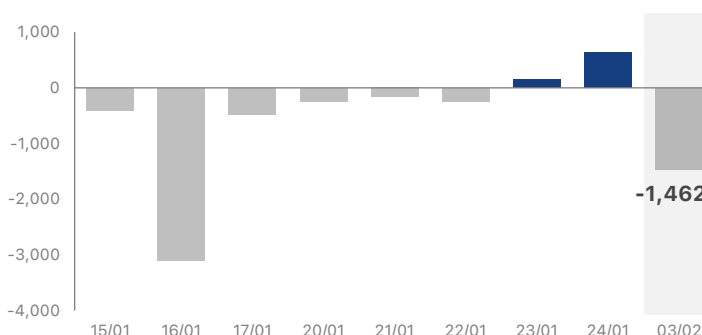
VN-Index ▼ 1,253 (-1.0%)
504.1 triệu CP 13,943 tỷ VND (+14.4%)

HNX-Index ▲ 223 (+0.2%)
43.4 triệu CP 709 tỷ VND (+25.8%)

UPCoM-Index ▲ 95 (+0.2%)
43.1 triệu CP 679 tỷ VND (-17.8%)

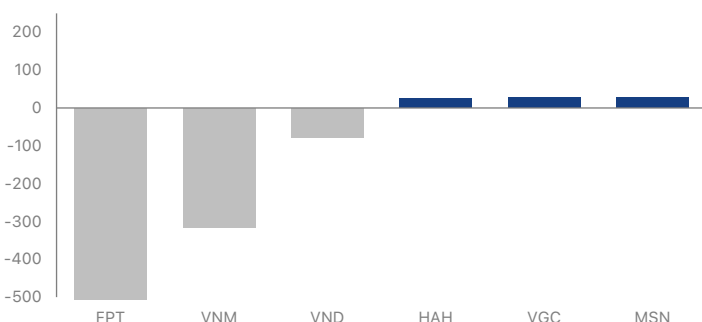
Khối ngoại bán ròng 1462 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



NĐTNN bán ròng nhiều nhất tại FPT, VNM và VND

Top CP mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



VN Index tăng 10.7% kể từ đầu năm 2024

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 [YTD] của các chỉ số [%]



TTCK Nhật Bản giảm điểm mạnh nhất trong số các chỉ số chúng tôi theo dõi

Hiệu suất tới nay của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	GTGD [triệu USD]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,253	440	-1.0%	-1.3%	13.3	1.7	1,280	1,257	51	1,250
HNX-Index	Việt Nam	223	21	0.2%	-1.8%	16.3	1.1	230	220	51	223
S&P 500	Mỹ	6,041	123,832	-0.5%	2.9%	27.2	5.2	5,842	5,823	54	5,980
Dow Jones	Mỹ	44,545	32,927	-0.8%	5.1%	24.3	5.4	42,594	42,051	61	43,524
FTSE 100	Anh	8,674	5,933	0.1%	5.0%	14.3	2.0	8,385	8,325	74	8,427
Euro Stoxx 50	Euro	5,287	8,560	0.1%	7.5%	15.7	2.2	4,999	4,978	76	5,118
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,251	61,113	-0.1%	-0.4%	15.8	1.3	3,340	3,328	47	3,241
SZSE Component	Trung Quốc	10,156	38,944	-1.3%	0.7%	24.8	2.2	10,729	10,563	47	10,118
Hang Seng	Hồng Kông	20,217	3,902	0.8%	3.0%	10.1	1.1	20,890	20,563	60	19,640
Nikkei 225	Nhật Bản	38,520	22,441	-3.5%	-3.4%	18.0	2.1	40,000	38,416	42	39,259
KOSPI	Hàn Quốc	2,454	9,361	-3.3%	2.3%	11.6	0.9	2,616	2,590	43	2,496
VIX Index	Mỹ	16	N/A	33.0%	10.2%	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A

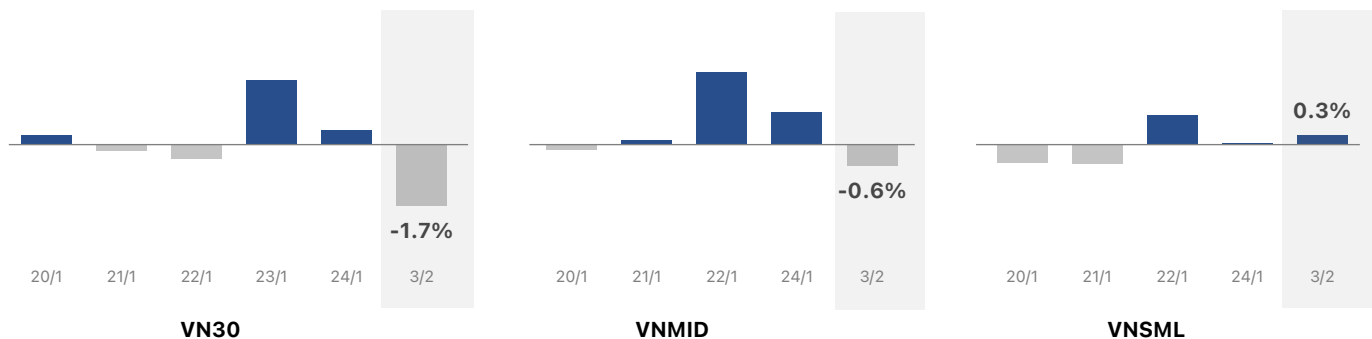
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

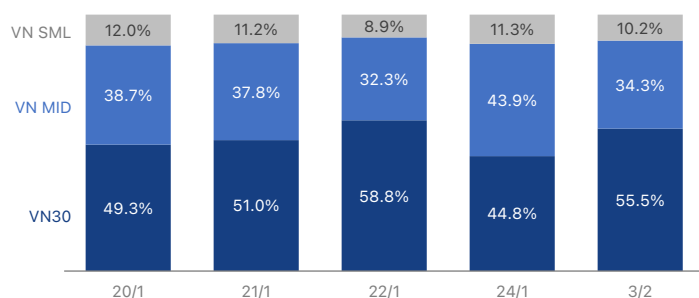
Nhóm VN30 giảm mạnh nhất và kéo VN-Index giảm điểm

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



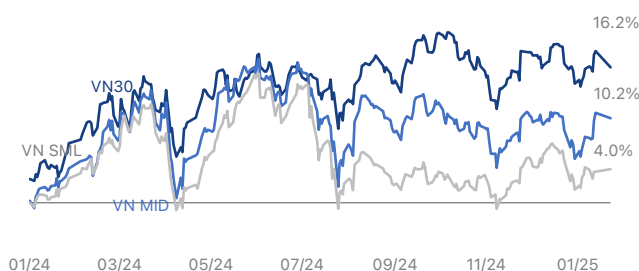
Thanh khoản gia tăng mạnh tại nhóm VN30

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



VN30 tiếp tục dẫn đầu về hiệu suất

Hiệu suất của các chỉ số [%]



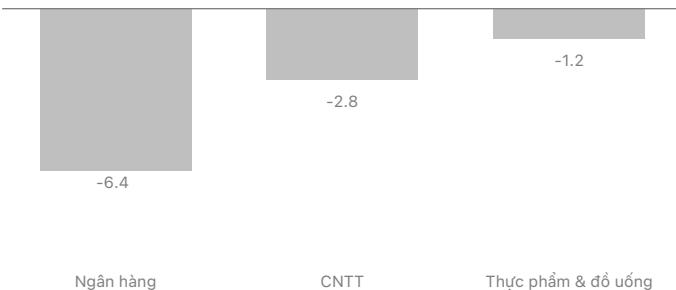
Một số nhóm ngành tăng điểm nhẹ

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



... trong khi nhóm Ngân hàng kéo giảm thị trường

3 ngành có vận động tiêu cực [điểm]



Định giá nhóm Ngân hàng thấp hơn TB 5 năm

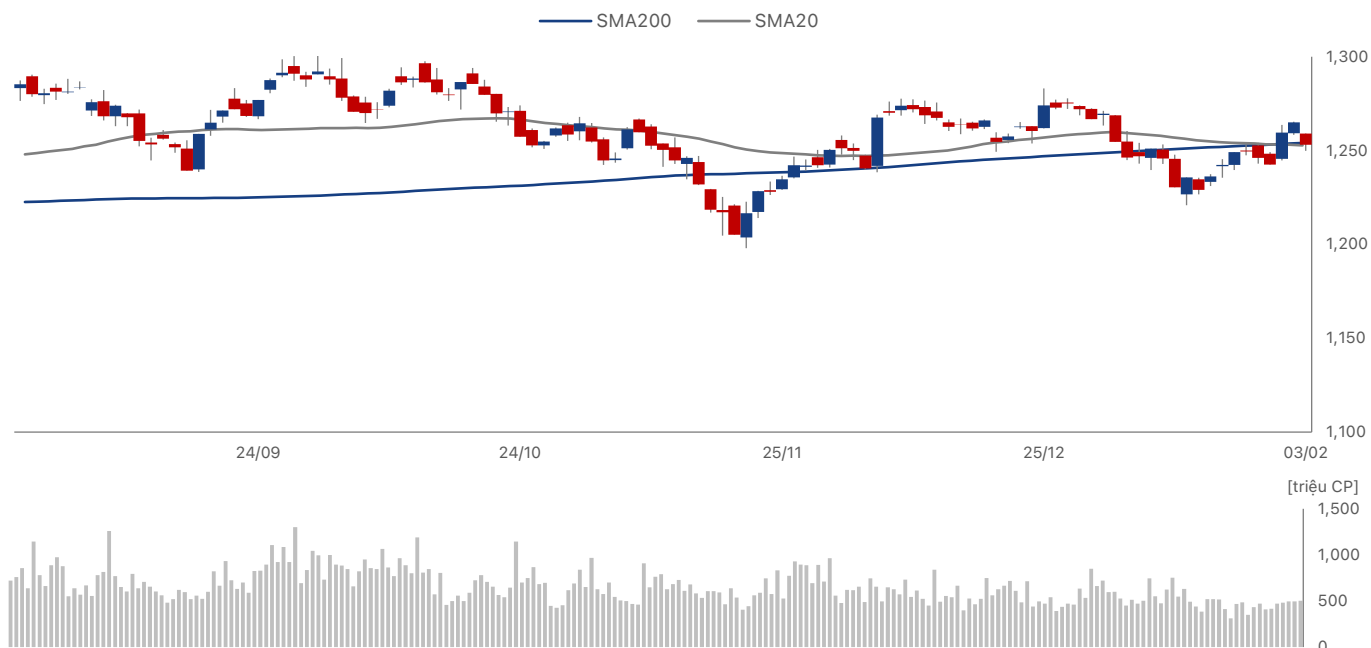
P/E TTM các nhóm ngành [x] và P/E TTM TB 5 năm [x]

Ngành	P/E TTM	P/E TB 5 năm
Ngân hàng	9.4	10.0
Bất động sản	17.7	17.9
Thực phẩm và đồ uống	20.6	19.8
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	16.1	14.4
Tài nguyên Cơ bản	19.9	57.2
Dịch vụ tài chính	15.4	17.0
Hóa chất	17.4	15.6
Công nghệ Thông tin	29.2	18.9
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	18.0	16.0
Xây dựng và Vật liệu	22.2	19.8
Du lịch và Giải trí	28.2	64.0
Bán lẻ	36.6	29.8
Dầu khí	18.2	14.7
Hàng cá nhân & Gia dụng	13.7	12.1
Bảo hiểm	14.8	16.1
Y tế	15.9	14.4
Ô tô và phụ tùng	12.1	15.2
Truyền thông	163.0	103.9
Viễn thông	55.2	80.8

Vì sao thị trường giảm điểm?

VN-Index kiểm định trở lại vùng MA 20 ngày

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	56	50	Mua	Simple Moving Average (20)	1,251	1,253	Mua
Stochastic %K	100	40	Mua	Simple Moving Average (50)	1,251	1,253	Mua
Momentum (10)	23	40	Bán	Simple Moving Average (100)	1,259	1,253	Bán
MACD level (12,36)	-9	0	Bán	Simple Moving Average (200)	1,254	1,253	Bán
Tín hiệu mua			2	Exponential Moving Average (20)	1,251	1,253	Mua
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,253	1,253	Bán
Tín hiệu bán			2	Exponential Moving Average (100)	1,249	1,253	Mua
				Exponential Moving Average (200)	1,170	1,253	Mua
				Bollinger Band (20)	1,250	1,253	Mua
				Tín hiệu mua			5
				Tín hiệu trung tính			0
				Tín hiệu bán			3

• Trên đồ thị kỹ thuật, VN Index kiểm định trở lại khu vực MA 20 ngày (1,249 điểm) trong phiên đầu năm mới. Chúng tôi nhận định chỉ số có thể hồi phục kỹ thuật vào đầu phiên tới tuy nhiên nếu không giữ vững được trên MA 20 ngày trong ngắn hạn, VN Index có thể tìm điểm cân bằng quanh các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn, ví dụ như 1,240 +/-

• Trong các báo cáo trước, chúng tôi đã khuyến nghị nhà đầu tư nắm giữ cổ phiếu Ngân hàng và Đầu tư công. Nhóm Đầu tư công giao dịch khởi sắc trong phiên hôm nay trong khi lĩnh vực Ngân hàng điều chỉnh. Chúng tôi đề xuất nhà đầu tư có thể chốt lời từng phần đối với nhóm Đầu tư công, đồng thời chờ đợi các nhịp hồi phục trong phiên của nhóm Ngân hàng để hạ dần tỷ trọng

Thông tin vĩ mô

Vào ngày 1/2, tổng thống Mỹ Donald Trump đã ký sắc lệnh áp thuế 25% đối với tất cả hàng nhập khẩu từ Mexico và hầu hết hàng hoá từ Canada, thêm 10% với các hàng hóa từ Trung Quốc. Riêng với mặt hàng năng lượng từ Canada như dầu mỏ, khí đốt tự nhiên, điện và các khoáng sản khác, mức thuế áp dụng là 10%. Việc đánh thuế đối với các mặt hàng nhập khẩu từ các nước trên làm tăng mức chi phí trung bình cho mỗi hộ gia đình 4 người tăng thêm từ 1,000 - 1,200 USD/năm. Trước động thái từ Mỹ, Canada tuyên bố sẽ đáp trả với mức thuế 25% với hơn 155 tỷ USD hàng hoá nhập khẩu từ Mỹ gồm bia, rượu vang và thiết bị gia dụng. Mexico tuyên bố sẽ áp đặt các biện pháp thuế đáp trả nhưng chưa công bố kế hoạch chi tiết, trong khi Trung Quốc chưa có động thái cụ thể trước tuyên bố áp thuế từ Mỹ. Ngoài ra, các nước thuộc khối EU cũng sẽ nằm trong mục tiêu bị đánh thuế sắp tới theo lời tổng thống Donald Trump.

Chỉ số PMI ngành sản xuất Việt Nam tiếp tục giảm dưới mức 50 điểm trong 2 tháng liên tiếp với chỉ số PMI trong tháng 1 đạt 48.9 điểm (so với 49.8 điểm trong tháng 12). Nguyên nhân chính đến từ số lượng đơn đặt hàng mới cùng với sản lượng sản xuất giảm, lượng hàng tồn kho giảm mạnh từ đầu năm, và số lượng việc làm tiếp tục giảm 4 tháng liên tiếp. Điểm sáng có thể kể tới là tốc độ tăng chi phí đầu vào chậm lại đã giúp các công ty giảm giá bán hàng lần đầu tiên trong 9 tháng với kỳ vọng sẽ thúc đẩy nhu cầu khách hàng.

Thông tin ngành/ doanh nghiệp

BAF (HSX, giá đóng cửa: 28,100 VND, +1.6%): Doanh thu cả năm 2024 của BAF đạt 5,554 tỷ VND (+7% YoY). Đà tăng này chủ yếu đến từ doanh thu từ hoạt động chăn nuôi (chiếm 58% tổng doanh thu) tăng 168% so với năm trước, đạt 3,241 tỷ VND. LNST năm 2024 tăng 10.7 lần so với năm 2023, đạt 323 tỷ VND do ghi nhận khoản lãi từ hoạt động thanh lý bất động sản đầu tư trong Q1 2024 là 111.4 tỷ VND. TVS Research cho rằng các trang trại được M&A từ T12 2024 bắt đầu đóng góp vào KQKD của BAF trong giai đoạn 2025 - 2026 khi công suất được nâng lên gần 63,000 lợn nái (+70% YoY) và 500,000 heo thịt (+51.5% YoY).

3/2 Việt Nam - Công bố PMI sản xuất
Thực tế: 48.9

6/2 Việt Nam - Công bố chỉ số CPI
tháng 1 năm 2025

Việt Nam - Công bố chỉ số sản
xuất công nghiệp tháng 1 năm
2025

12/2 Mỹ - Công bố chỉ số CPI tháng 1
năm 2025

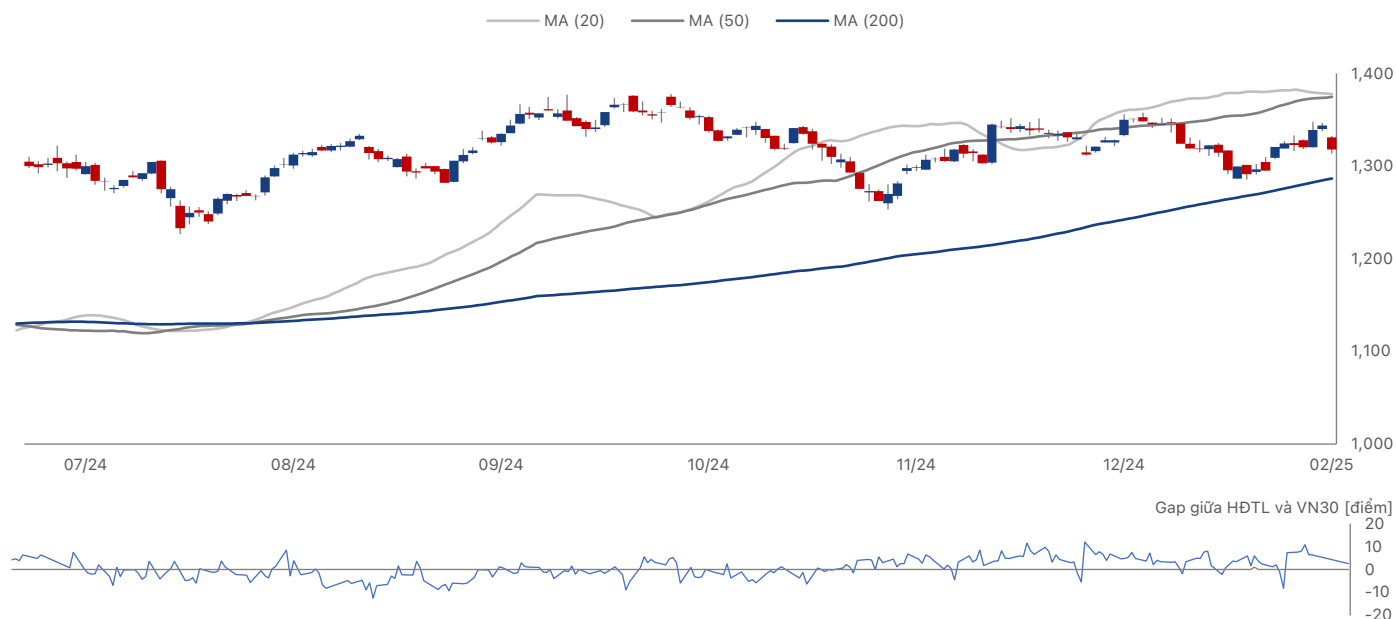
20/2 Việt Nam - Đáo hạn hợp đồng phái
sinh VN30F1M

Diễn biến thị trường tương lai chỉ số VN30

Thị trường tương lai

Basis của HĐ VN30F1M duy trì ở mức dương

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30F1M [điểm]



Bảng giá Hợp đồng tương lai chỉ số VN30

Mã hợp đồng	Ngày đáo hạn	Basis	Khớp lệnh			NĐTNN (HĐ)		Tổng KL
			Giá	+/-	+/- (%)	NN mua	NN bán	
VN30F2502	20/02/2025	2.5	1,318	-25.9	-1.9%	4,222	9,005	177,185
VN30F2503	20/03/2025	7.5	1,323	-28.3	-2.1%	-	6	785
VN30F2506	19/06/2025	13.2	1,329	-20.8	-1.5%	-	-	138
VN30F2509	18/09/2025	14.5	1,330	-25.5	-1.9%	-	-	116

Nhận định thị trường tương lai

F2502 giảm 25.9 điểm, kết phiên quanh vùng 1,318 điểm. Hợp đồng tháng 2 giảm điểm mạnh hơn cơ sở, qua đó thu hẹp basis dương về mức 2.5 điểm. Với riêng F1M, khối ngoại Short ròng 4,783 hợp đồng trong khi khối tự doanh Long ròng 4,129 hợp đồng.

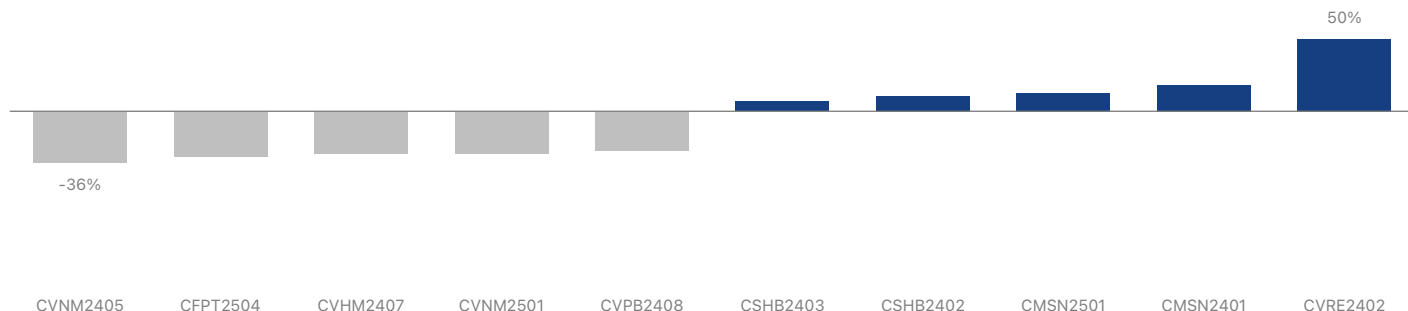
Hành động

Trên đồ thị ngày, VN30F1M hình thành Gap-down và quanh trở lại kiểm định MA 20 ngày và MA 50 ngày. Chúng tôi cho rằng nhà giao dịch intraday có thể canh các nhịp hồi phục đầu phiên để mở vị thế Short với vùng mục tiêu là 1,305 – 1,310.

Diễn biến thị trường chứng quyền

Mã chứng quyền CVRE2402 tăng mạnh nhất, +50% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Nhóm chứng quyền MSN dẫn đầu hiệu suất phiên hôm nay

- Sắc đỏ chiếm ưu thế hoàn toàn trên thị trường chứng quyền, tương tự với thị trường cơ sở. Xét về hiệu suất, CVNM2405 giảm mạnh nhất với biên độ -36% khi cổ phiếu VNM nổi dài trạng thái điều chỉnh. Ở chiều ngược lại, CVRE2402 tăng mạnh nhất với hiệu suất 50%. Các CW của SHB và MSN cũng cho thấy nỗ lực tăng giá trong phiên đầu năm mới
- Danh sách CW quan sát điều chỉnh theo diễn biến chung của thị trường. Chúng tôi giữ nguyên trạng thái hiện tại của danh sách để nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội giải ngân tại các nhịp biến động của thị trường.

Một số mã CW NĐT có thể quan sát chờ mua

Mã CW	TCPH	Ngày GDCC	Khớp lệnh		Giá thực hiện	Tỷ lệ chuyển đổi	Khối lượng
			Giá đóng cửa	%			
CVPB2401	ACBS	19/05/2025	700.0	-9.1%	19,939	1.9:1	281,800
CFPT2404	ACBS	31/10/2025	3,410.0	-7.8%	26,814	14.9:1	594,700
CHPG2406	SSI	24/10/2025	940.0	-4.1%	30,500	4.0:1	452,400
CMBB2402	ACBS	19/05/2025	1,670.0	-1.8%	86,348	1.7:1	346,200
CMBB2406	SSI	24/04/2025	500.0	-12.3%	124,773	3.5:1	346,200

Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Ghi chú: Giá đóng cửa, Giá thực hiện có đơn vị là VND/đơn vị

Ngày GDCC: Ngày giao dịch cuối cùng

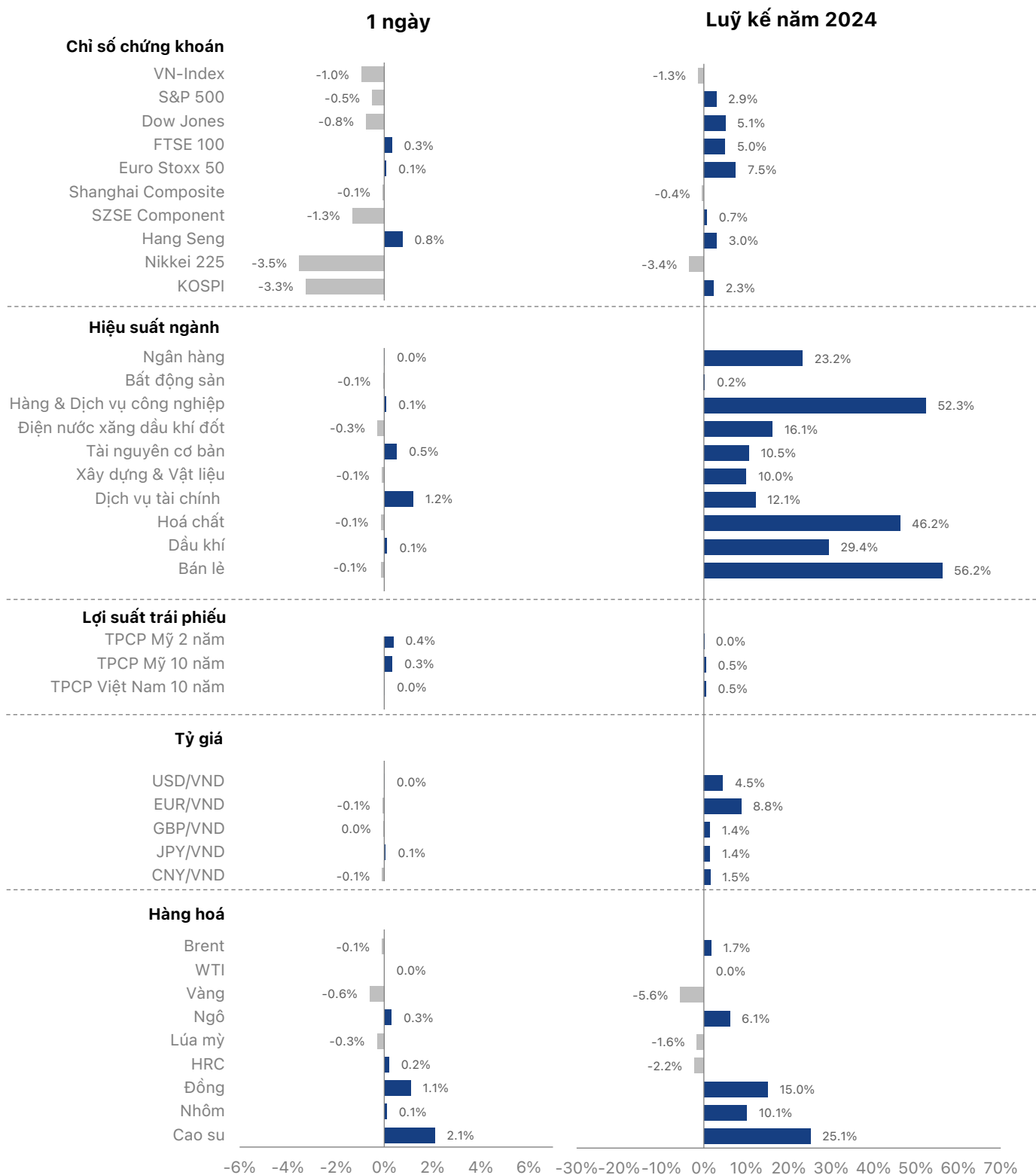
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa [VND]	Vốn hoá [tỷ VND]	Beta 6m	% ngày	% YTD	P/E (TTM)	P/B (TTM)	Giá mục tiêu	+/-	Ngày ra BC
KBC	Bất động sản	29,400	22,568	1.5	1%	8%	53.0	1.2	39,800	35%	20/08
VHM	Bất động sản	39,000	160,189	0.9	-1%	-3%	5.4	0.8	54,400	39%	20/08
PVD	Dầu khí	23,400	13,008	1.4	-1%	0%	18.7	0.8	36,900	58%	20/08
PVS	Dầu khí	32,800	15,677	1.2	-1%	-3%	13.3	1.2	50,300	53%	20/08
NLG	Bất động sản	34,900	13,439	1.2	-4%	-5%	26.2	1.4	49,000	40%	20/08
REE	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	65,300	30,757	0.7	0%	-4%	15.4	1.6	83,400	28%	20/08
TNG	Hàng cá nhân & Gia dụng	24,200	2,967	1.6	1%	-2%	9.4	1.6	33,200	37%	20/08
MWG	Bán lẻ	59,600	87,104	1.2	-1%	-2%	23.4	3.1	81,400	37%	20/08
VCB	Ngân hàng	91,600	511,961	0.6	-1%	0%	15.1	2.6	107,200	17%	20/08
HDG	Bất động sản	26,700	8,980	1.5	1%	-6%	15.6	1.4	33,100	24%	20/08
TCB	Ngân hàng	24,250	171,323	1.4	-2%	-2%	7.9	1.2	25,100	4%	20/08
VHC	Thực phẩm và đồ uống	68,400	15,353	0.9	0%	-3%	17.9	1.8	79,900	17%	20/08
MBB	Ngân hàng	22,050	134,555	1.4	-2%	1%	5.9	1.2	26,400	20%	20/08
GMD	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	62,700	25,957	0.8	-2%	-4%	13.5	2.1	81,000	29%	20/08

Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T11 2024	Vĩ mô	12/12/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T11 2024	Thị trường	12/12/2024
BCCL đầu tư Q4 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư Q4 2024	Toàn thị trường	22/11/2024
BCCL thị trường Q4 2024	Báo cáo cập nhật chiến lược thị trường Q4 2024	Toàn thị trường	22/11/2024
BCCL vĩ mô Q4 2024	Báo cáo cập nhật chiến lược vĩ mô Q4 2024	Vĩ mô	22/11/2024
BCCL đầu tư H2 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư H2 2024	Toàn thị trường	20/08/2024
BCCL vĩ mô H2 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô H2 2024	Vĩ mô	20/08/2024
BCCL thị trường H2 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường H2 2024	Thị trường	20/08/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T7 2024	Vĩ mô	06/08/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T7 2024	Thị trường	06/08/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T6 2024	Vĩ mô	08/07/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T6 2024	Thị trường	08/07/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T5 2024	Vĩ mô	05/06/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T5 2024	Thị trường	05/06/2024
BCCL đầu tư Q1 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư Q1 2024	Toàn thị trường	16/05/2024

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiiipro , TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Nguyễn Trọng Đình Tâm

P. Giám đốc Chiến lược đầu tư
tamntd@tvs.vn

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Nguyễn Văn Quang

Chuyên viên
quangnv@tvs.vn